Market Today: Chỉ số VN-Index hướng về mốc 1210 điểm

19/07/2021

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	**VNI**	**HNI**	**UPCOM**
Điểm	1,243.51	292.06	82.59
% ngày	-4.15%	-5.10%	-3.21%
% tuần	-3.55%	0.34%	-2.01%
% tháng	-4.22%	-1.88%	-3.93%
% năm	48.18%	166.25%	49.62%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	21,606	2,855	1,350
TB 1 tuần	19,422	2,762	1,001
TB 1 tháng	22,211	3,183	1,538
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,457.18	28.96	33.09
Bán	1,557.08	13.50	59.69
Giá trị ròng	-99.90	15.46	-26.60
Độ rộng TT			
Mã Tăng	44	40	79
Mã Giảm	306	186	192
Không Đổi	47	142	632
Chỉ số chính			
P/E	17.64	16.78	23.38
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,905	404	1,142
LS Cổ tức	0.89%	2.18%	5.04%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX

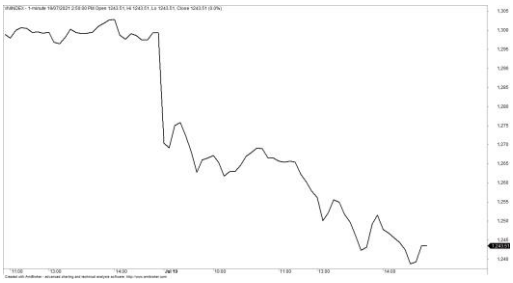

HNXINDEX

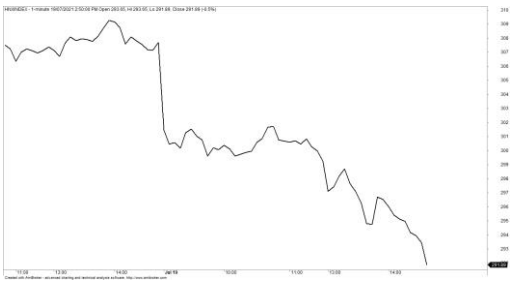

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục phản ứng tiêu cực sau 2 phiên hồi phục ngắn liền trước. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 4.3% dừng tại 1243.51 điểm. Chỉ số HNX-Index giảm 5.1% dừng tại 292.06 điểm; Chỉ số Upcom-Index giảm 3.21%. Đáng chú ý, giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn tăng lên 23,538 tỷ đồng cho thấy lực bán chiếm ưu thế.

Độ rộng thị trường khá tiêu cực trong đó VN30 có 4 mã giảm sàn trong 29 mã giảm. Đáng chú ý, nhóm cổ phiếu dòng Ngân hàng ghi nhận áp lực bán mạnh với CTG, TCB, TPB, VPB giảm hết biên độ. MWG (-6.9%) cũng ghi nhận mức giảm mạnh sau thông tin bị điều tra nâng giá hàng hoá.

Sắc xanh xuất hiện cá biệt ở một số Mid-Cap và Penny như JVC (+6.8%), HDC (+5.5%), PTB (+2.4%), HAH (+1%)

Khối ngoại quay đầu bán ròng 111 tỷ đồng toàn thị trường. FUEVFVND (202 tỷ), KDH (142 tỷ), HPG (71 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, STB (126 tỷ), VNM (122 tỷ), NVL (49 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà giảm và chỉ số VN-Index có khả năng sẽ thử thách mức hỗ trợ 1,210 điểm. Đồng thời, các chỉ số đã giảm sâu vào vùng quá bán và nếu các chỉ số hồi phục trở lại hoặc thu hẹp đà giảm thì rủi ro ngắn hạn có thể sẽ giảm dần và xác suất hình thành vùng đáy được đánh giá cao. Hiện nay, dịch bệnh đang ảnh hưởng mạnh đến thị trường và gây ra các biến động mạnh khó lường, nhưng mức định giá hấp dẫn và các dấu hiệu xác lập vùng đáy ngắn hạn đang hình thành cho nên các nhà đầu tư cần hạn chế bán tháo ở các nhịp giảm mạnh.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn không nên bán ra ở mức giá hiện tại và quan sát ở vùng hỗ trợ 1,210 điểm của chỉ số VN-Index trong phiên kế tiếp. Đồng thời, cơ hội ngắn hạn vẫn hình thành cho nên nếu các nhà đầu tư ngắn hạn có khẩu vị rủi ro cao thì vẫn có thể mua mới với tỷ trọng thấp nhằm thăm dò cơ hội ngắn hạn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

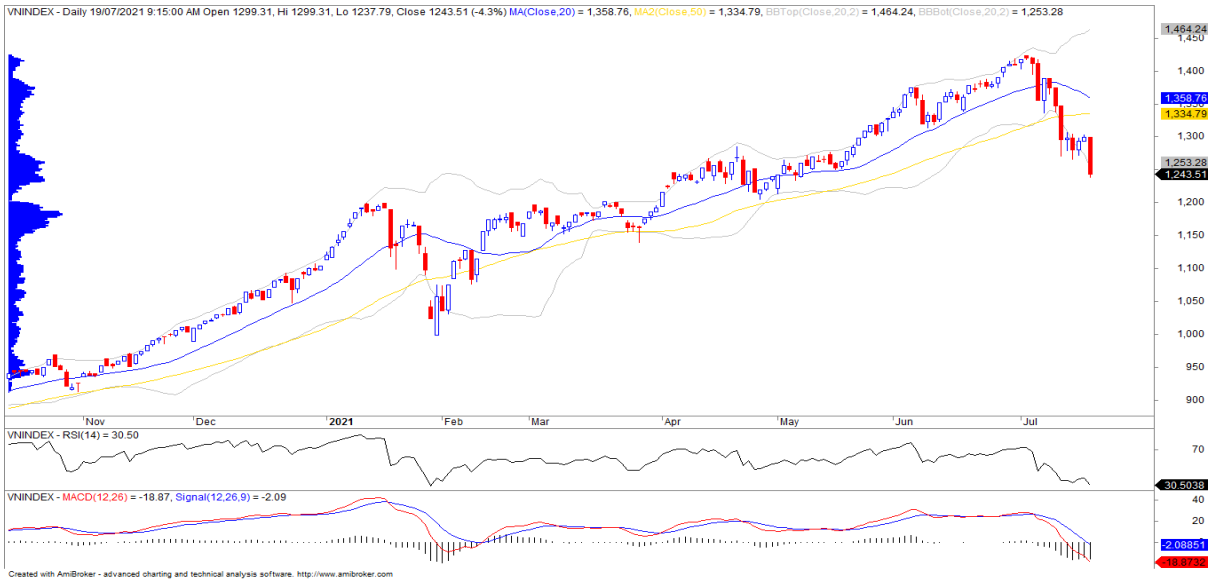

Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	**GIẢM**	**TRUNG TÍNH**	1315	1410	1264	970
Chỉ số HNX-Index	**GIẢM**	**TRUNG TÍNH**	314	333	300	180
Chỉ số VN30	**GIẢM**	**TRUNG TÍNH**	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	**GIẢM**	**TRUNG TÍNH**	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	**GIẢM**	**TRUNG TÍNH**	1430	1450	1400	804

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1243.51	-4.15%
VN30	1374.15	-4.44%
VN Mid	1483.69	-3.84%
VN Small	1246.98	-3.42%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1457.18	
Bán	1557.08	
GT ròng	-99.9	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DMC	2900	6.13%
HDC	2900	5.47%
AST	1500	3.07%
TRA	2200	3.06%
LIX	1600	2.84%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DLG	-210	-7.00%
HNG	-620	-7.00%
SGT	-1600	-6.99%
ABS	-1550	-6.98%
LDG	-430	-6.98%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	359,761	
VIC	348,052	
VHM	343,096	
HPG	198,150	
VNM	177,646	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	39,741,100	32,163,748
STB	39,727,500	30,817,871
TCB	39,527,900	25,149,529
FLC	37,445,000	28,818,529
MBB	22,151,000	22,858,181

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	292.06	-5.10%
HN30	453.32	-5.71%
VNX AllSh	1272.94	-4.24%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	28.96	
Bán	13.50	
GT ròng	15.46	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PHP	1000	5.00%
TVB	500	3.55%
VCS	2800	2.52%
L14	-100	-0.15%
DDG	-200	-0.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND	Chg%
MBS	-2900	-9.83%
SCI	-3100	-9.72%
PVS	-2300	-9.27%
ART	-800	-9.20%
NVB	-1700	-9.09%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	70,735	
SHB	49,294	
VCS	18,192	
VND	16,217	
BAB	15,304	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	19,096,136	25,242,016
PVS	16,472,534	12,700,461
IDC	11,099,978	2,498,339
SHS	10,447,817	7,191,765
KLF	7,800,988	6,329,736

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	82.59	-3.21%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	33.09	
Bán	59.69	
GT ròng	-26.60	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BIO	7963	12.93%
MML	7224	10.42%
SWC	1253	5.16%
TID	605	2.17%
SGP	432	1.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SBS	-1258	-9.75%
ABB	-1843	-8.73%
BVB	-1644	-8.61%
TCI	-964	-7.14%
PGB	-1349	-6.81%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	159,773	
MCH	80,849	
BSR	52,067	
VEA	50,583	
GE2	42,838	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	16,535,434	16,438,410
HHV	15,500,225	2,090,988
ABB	4,841,235	3,465,441
BVB	3,786,903	3,810,743
VHG	3,736,672	1,831,834

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

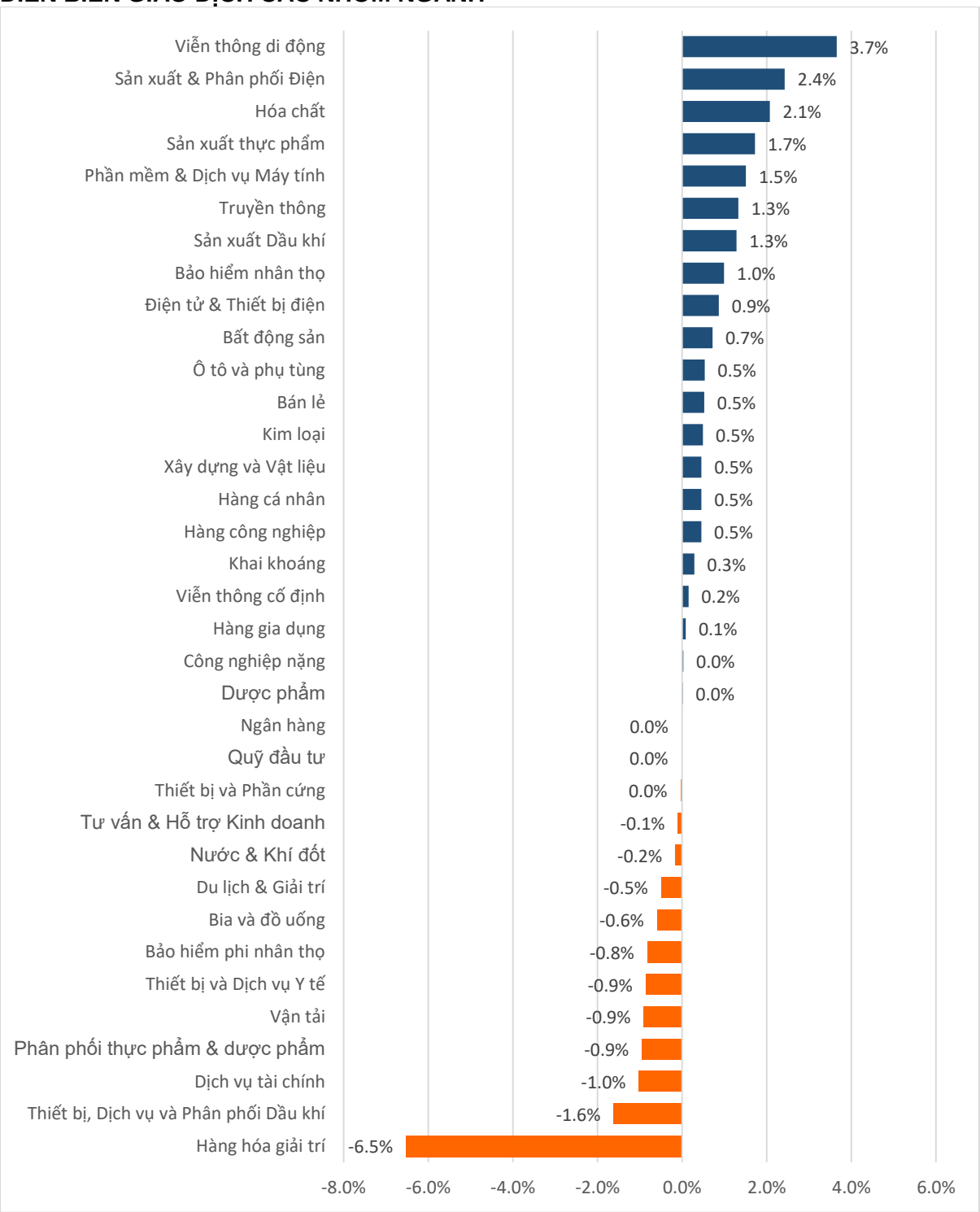

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

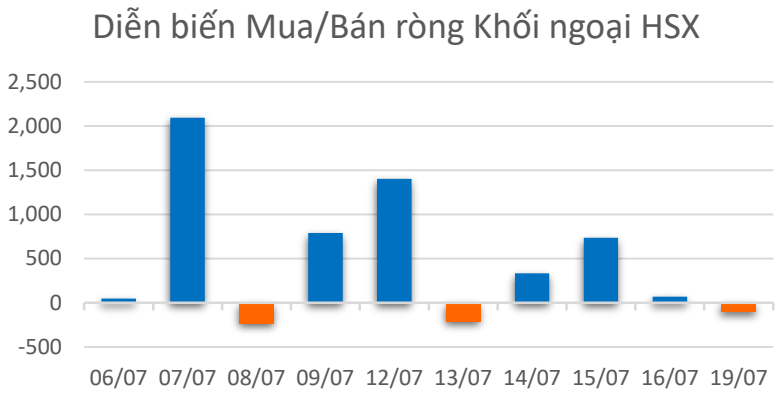

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	126,159	FUEVFVND	201,852
VNM	121,797	KDH	142,387
NVL	49,232	HPG	71,389
DXG	43,294	MSN	43,332
VHM	36,061	HCM	29,337

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

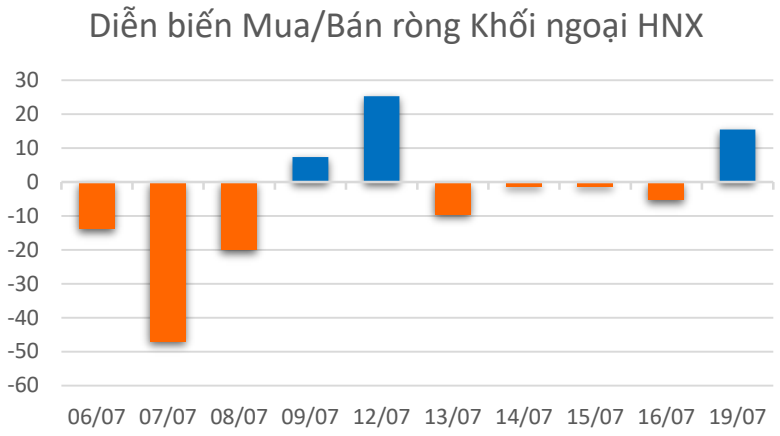

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSI	7,187	VCS	1,941
MBS	5,561	NTP	1,388
VND	2,014	DXS	885
APS	795	TVB	320
S99	775	HHC	206

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

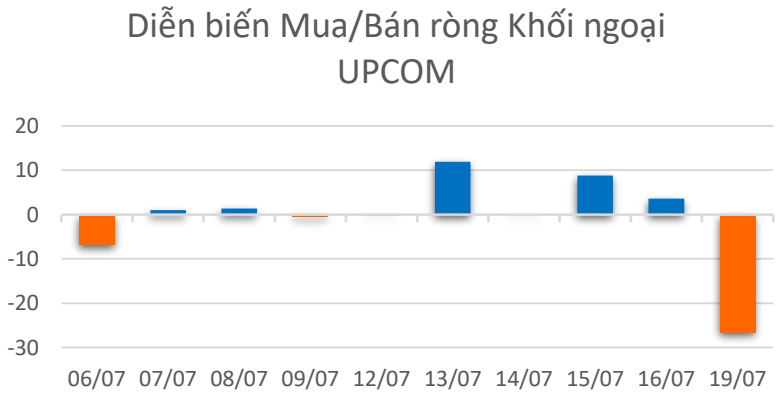

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTR	4,490	HIG	**34,965**
MML	4,127	VEA	**11,297**
QNS	3,731	BSR	**875**
MCH	3,045	ACV	**869**
ABI	668	FOC	**616**

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	199,695	E1VFVN30	38,945
VPB	76,131	VCB	19,032
ACB	50,495	VIC	18,081
STB	31,734	VRE	13,389
SGT	21,315	HDG	9,956

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

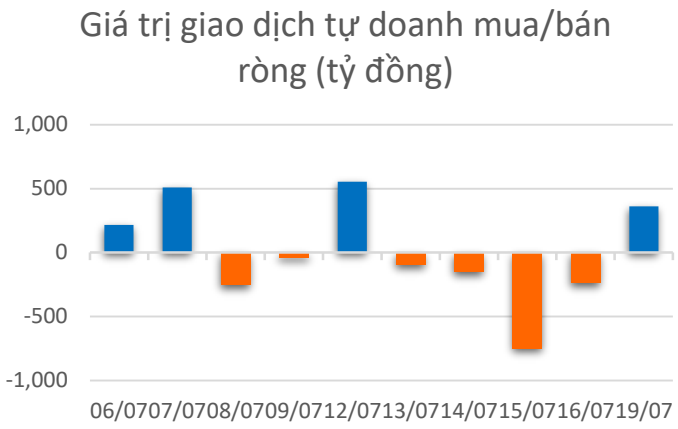

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

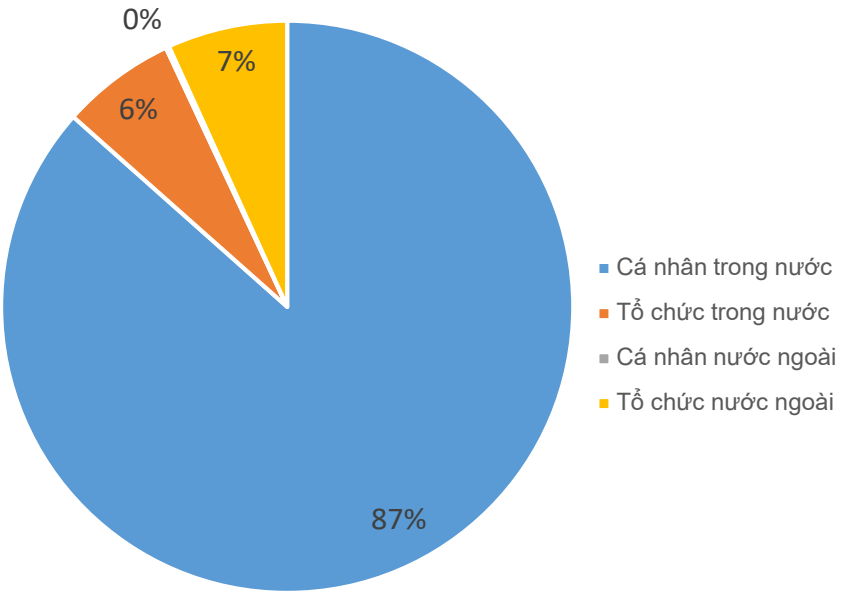

Nguồn: FiinPro – YSVN

Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.0x	1.6x	2.5x
P/E		29.1x		28.2x	17.1x
ROE	%	5.97	(8.34)	5.95	14.96
ROA	%	1.51	(2.07)	1.34	2.44
Vốn hóa	Tỷ USD	548.23	493.24	168.20	211.98
GTGD	Triệu USD	2.20	0.61	0.07	0.58
LS cổ tức	%	2.39	1.93	1.66	1.37

Nguồn: BloomBerg & YSVN

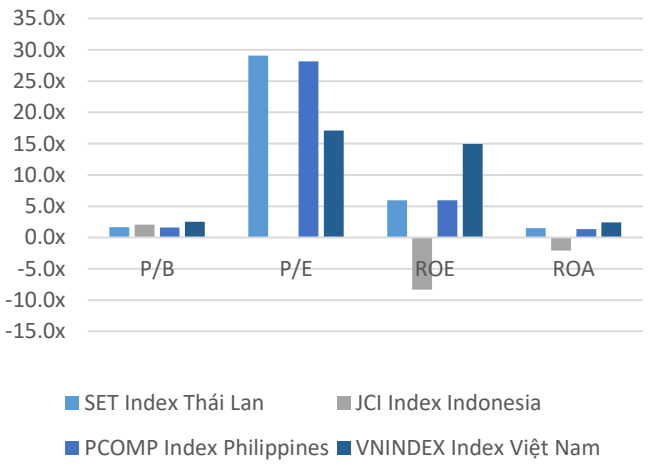

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng
Giám đốc Môi giới Hội Sở
+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt
Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)
+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỷ Tỵ
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification
Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions
BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.
HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.
HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.
SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.
Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.
Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer
© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written